

Số: 02/2021/QĐST-VDS

Gia Lộc, ngày 18 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“Về việc: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-VDS ngày 07/5/2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2021, Quyết định hoãn phiên họp số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Đình Đ, sinh năm 1955. Địa chỉ: Thôn Đ1, xã TK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. (có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Thị B, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Vũ Thị B là bà Nguyễn Thị S, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương. (có mặt)

- Ông Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1973. Địa chỉ: thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương. (có mặt)

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 25/8/2003. Địa chỉ: Thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương. (có mặt)

3. Người làm chứng: (đều vắng mặt)

- Bà Vũ Thị Bc, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn Th, xã HH, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Bà Vũ Thị N, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương;

- Bà Vũ Thị M, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn LT, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Vũ Đình Đ trình bày: Ông là anh trai ruột của bà Vũ Thị B, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương. Quá trình sinh sống tại gia đình nhà chồng, bà B có nhiều biểu hiện của bệnh thần kinh và đã đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần Hải Dương, có thời gian ổn định, có lúc tình trạng bệnh không tiến triển thậm chí ngày càng trầm trọng hơn. Ngày 02/4/2021, ông đưa bà B đến Viện pháp y tâm thần Trung Ương để giám định sức khỏe tâm thần cho bà B. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu cầu số 39/KLGĐYC ngày 02/4/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận “*Tại thời điểm giám định đối tượng bà Vũ Thị B bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Bệnh ở giai đoạn tiến triển. Đối tượng mất khả năng nhận thức và Đ khiến hành vi*”. Vì chồng con bà B không ai quan tâm đến bà B, nên để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bà B, ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc tuyên bố bà Vũ Thị B là người mất năng lực hành vi dân sự và xác định người giám hộ cho bà B theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức Kh trình bày: Ông là chồng của bà Vũ Thị B, là nguyên đơn xin ly hôn bà B được Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết ngày 04/02/2020. Từ năm 2019 ông và bà B đã sống ly thân, tuy sống cùng một nhà nhưng hai bên không còn quan tâm đến nhau, ăn riêng, ngủ riêng. Thời điểm sau khi bà B sinh con thứ ba thì bị trầm cảm sau sinh, thường có biểu hiện bệnh về thần kinh như tự tử, đi lang thang, nhảy xuống ao một cách vô cớ,... Lúc đầu ông đưa bà B đi chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Hải Dương, sức khỏe bà B trở lại, đi làm, sinh hoạt bình thường. Sau đó ông phát hiện bà B có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác nên ông không quan tâm đến bà B nữa. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án ly hôn giữa ông bà, bà B và các anh chị em cho rằng bà B bị bệnh tâm thần nên ông đã đề nghị Tòa án trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần cho bà B, tuy nhiên bà B không hợp tác. Tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn, ông Đ, bà B đề nghị được giám định sức khỏe tâm thần cho bà B, đến nay đã có Kết luận giám định sức khỏe tâm thần đối với bà B của Viện pháp y tâm thần Trung Ương, ông nhất trí và tôn trọng kết luận của cơ quan chuyên môn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị H1 là con của ông Kh, bà B trình bày: Chị sinh ngày 25/8/2003, đã tốt nghiệp trường Trung học phổ thông vào tháng 6/2021 và hiện đang tìm việc làm để độc lập. Chị nhất trí với yêu cầu của ông Vũ Đình Đ, nhất trí với nội dung Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu cầu số 39/KLGĐYC ngày 02/4/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận về tình trạng sức khỏe tâm thần của mẹ chị là bà Vũ Thị B. Chị tự nguyện làm người giám hộ cho bà Vũ Thị B vì đây là trách nhiệm của người con đối với mẹ.

Đối với anh Nguyễn Đức H là con trai lớn của ông Kh, bà B: Quá trình giải quyết, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh H tuy nhiên anh H vắng mặt không lý do. Xác minh tại địa phương và gia đình thể hiện trước đây anh H đi học và đi làm tại thành phố Hà Nội, từ giữa năm 2020 sau khi biết bố mẹ xảy ra mâu thuẫn anh H không về nhà nữa. Anh H vắng mặt tại nơi cư trú từ đó, gia đình, địa phương không ai liên lạc được với anh H. Sau khi Tòa án ra Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự, Quyết

định hoãn phiên họp, ngày 11/10/2021 anh H tự đến Tòa án trình bày quan điểm: Trước đây anh đi làm ở Hà Nội, do bị mất liên lạc với gia đình và dịch bệnh COVID-19 nên anh không liên lạc, không về nhà được. Đầu tháng 10/2021 anh đã liên lạc được với gia đình, ngày 09/10/2021 anh về nhà và được ông Kh nói chuyện cho biết Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc đang giải quyết việc dân sự yêu cầu tuyên bố bà Vũ Thị B là mẹ anh là người mất năng lực hành vi dân sự. Anh không nhất trí với nội dung Kết luận giám định sức khỏe tâm thần đối với bà B vì khi anh về nhà (từ ngày 09/10/2021 đến nay) anh có tiếp xúc với bà B thấy bà vẫn nhận thức, cư xử, ăn nói bình thường. Anh chỉ trình bày quan điểm trên, không đề nghị Tòa án tiến hành giám định lại đối với bà B và không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác. Anh từ chối làm người giám hộ cho bà B và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Kết quả xác minh tại UBND xã TK, huyện G thể hiện: Qua tìm hiểu được biết từ sau khi bà B sinh con thứ 2 nhất là sau khi sinh con thứ 3 với ông Kh trở đi, bà B có biểu hiện của bệnh thần kinh như tự nhiên nhảy xuống giếng, mương tự tử, uống thuốc diệt cỏ, bỏ đi lang thang, không ý thức được hành vi của bản thân... Bà B đã điều trị tại Bệnh viện tâm thần Hải Dương. Địa phương thấy có lần bà B không mặc quần áo (chỉ mặc quần lót) nằm ở giữa ngã tư của xã, không nhận thức được những sự việc xung quanh, không làm chủ được hành vi của mình, vệ sinh không tự chủ... Đầu năm 2021 ông Đ là anh trai của bà B làm hồ sơ để giám định sức khỏe tâm thần cho bà B. Tháng 4/2021, ông Đ đưa bà B đi giám định sức khỏe tâm thần và đã có Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung Ương. Nay ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà B là người mất năng lực hành vi dân sự, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Về chồng con của bà B: Bà B có chồng là ông Nguyễn Đức Kh, 3 con chung là anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1997, nơi đăng ký hộ khẩu: thôn Đ2, xã TK, huyện G, hiện không có mặt tại địa phương; chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 25/8/2003 đang sinh sống tại địa phương và cháu Nguyễn Thị HV, sinh năm 2016. Ngày 26/5/2021, bà B được UBND xã TK cấp Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 11059.000225, là người khuyết tật, dạng: Tâm thần kinh, mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng và là người có khó khăn về tài chính.

Tại phiên họp: Ông Đ giữ nguyên nội dung yêu cầu, do ông là người cao tuổi nên ông đề nghị được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật; ông Kh và chị H1 cho rằng bà B vẫn ăn nói, sinh hoạt như người bình thường, không nhất trí với nội dung bản Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn nhưng không yêu cầu giám định lại và không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì. Ngoài ra các đương sự không có ý kiến gì khác.

Bà Nguyễn Thị S là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Vũ Thị B trình bày quan điểm: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ việc và tham gia tố tụng tại phiên họp, xác định ông Vũ Đình Đ nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc tuyên bố bà Vũ Thị B là người mất năng lực hành vi dân sự là đúng pháp luật, hợp tình, hợp lý. Căn cứ vào bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu cầu số 39/KLGĐYC ngày 02/4/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận về tình trạng sức khỏe tâm thần của bà Vũ Thị B, tôi đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu, tuyên bố bà Vũ Thị B là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên họp phát biểu quan điểm, xác định Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn tố tụng, trong quá trình giải quyết tiến hành phiên họp đã tuân theo đúng trình tự tố tụng. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc áp dụng khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 149, 367, 369, 370, 371, 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Đình Đ, tuyên bố bà Vũ Thị B, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương mất năng lực hành vi dân sự. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Do ông Vũ Đình Đ là người cao tuổi nên được miễn lệ phí việc dân sự là 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Vũ Đình Đ là anh trai ruột của bà Vũ Thị B, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc tuyên bố bà Vũ Thị B, địa chỉ cư trú tại thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh H Dương là người mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, ông Đ có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự. Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý việc dân sự để giải quyết, xác định quan hệ pháp luật là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các đương sự đã được Tòa án triệu tập họp lệ, tại phiên họp bà B có mặt, tại phần thủ tục bắt đầu phiên họp bà B liên tục có hành vi nói to không rõ nội dung, gây mất trật tự. Mặc dù đã được giải thích nhưng bà B vẫn liên tục gây mất trật tự, vi phạm nội quy phiên họp nên Chủ tọa phiên họp đã đề nghị Công an huyện Gia Lộc đưa bà B ra ngoài hội trường; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức H vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Bà Vũ Thị B, sinh năm 1975 lấy ông Nguyễn Đức Kh và có 3 con chung. Thời điểm bà B sinh con thứ ba, bà B có nhiều biểu hiện của bệnh thần kinh như nói lảm nhảm, vô thức, không mặc quần áo đi lang thang, không làm chủ được hành vi của bản thân, nhiều lần nhảy xuống giếng, nương tự tử... Bà B đã điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần Hải Dương, sức khỏe ổn định được một thời gian sau đó bệnh lại tái phát. Thời gian đầu ông Kh cho bà B đi chữa bệnh, sau ông cho rằng bà B có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác nên ông không quan tâm đến bà B nữa, đầu năm 2020 ông xin ly hôn bà B. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án ly hôn, bà B và ông Đ đề nghị được làm thủ tục giám định sức khỏe tâm thần cho bà B. Ngày 02/4/2021, ông Đ đưa bà B đi giám định sức khỏe tâm thần. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu

cầu số 39/KLGĐYC ngày 02/4/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương thể hiện: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Vũ Thị B bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Bệnh ở giai đoạn tiến triển. Đối tượng mất khả năng nhận thức và Đ khiển hành vi*”. Ngày 25/5/2021 ông Đ làm hồ sơ đề nghị trợ giúp xã hội cho bà B. Ngày 26/5/2021, bà B được Ủy ban nhân dân xã TK, huyện G cấp Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu: 11059.000225, theo đó xác nhận bà Vũ Thị B là người khuyết tật, dạng: Tâm thần kinh, mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng và được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định.

Trong quá trình xem xét nội dung yêu cầu, các đương sự nhất trí và tôn trọng Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Sau đó, ông Kh, chị H1, anh H (lời khai ngày 11/10/2021) không nhất trí nội dung kết luận giám định vì thấy bà B vẫn đi lại, vẫn nói chuyện như bình thường, đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì và không yêu cầu giám định lại. Do đây chỉ là ý kiến và không có chứng cứ chứng minh và không đề nghị giám định lại nên Tòa án không xem xét.

Trên cơ sở xem xét toàn bộ các chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ, bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu cầu số 39/KLGĐYC ngày 02/4/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, có căn cứ xác định bà Vũ Thị B là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu của ông Vũ Đình Đ về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Vũ Thị B được Tòa án chấp nhận.

[3] Về việc xác định người giám hộ:

Bà Vũ Thị B có bố mẹ đẻ là cụ Nguyễn Đình Ch và cụ Nguyễn Thị G đều đã chết từ lâu, có chồng là ông Nguyễn Đức Kh, có hai con đều là người thành niên gồm anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1997 và chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 25/8/2003. Ông Kh là nguyên đơn xin ly hôn bà B trong vụ án hôn nhân và gia đình do TAND huyện Gia Lộc thụ lý số 24/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/02/2020; anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997 vắng mặt tại địa phương từ giữa năm 2020, không ai biết anh H đang ở đâu, ngày 11/10/2021 anh H đến Tòa án trình bày do anh thường xuyên đi làm xa, không ở nhà để chăm sóc mẹ nên anh từ chối làm người giám hộ cho bà B, anh sẽ hỗ trợ em gái (Nguyễn Thị H1) chăm sóc mẹ. Đối với chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 25/8/2003 hiện đang sinh sống tại thôn Đ2, xã TK, huyện G tự nguyện làm người giám hộ cho bà Vũ Thị B.

Xét các điều kiện làm người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Dân sự, thấy chị Nguyễn Thị H1 là người có đủ điều kiện làm người giám hộ đương nhiên cho bà B khi Tòa án tuyên bố bà B mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho bà B, Tòa án chỉ định chị Nguyễn Thị H1 là người giám hộ đương nhiên cho bà B cho đến khi có sự thay đổi/chấm dứt về việc giám hộ theo quy định của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của người giám hộ thực hiện theo quy định tại các Điều 53, 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Đình Đ sinh năm 1955, là người cao tuổi, đề nghị được miễn nộp lệ phí Tòa án nên ông Đ được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 367, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 22, 46, 48, 49, 53, 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2 Luật người cao tuổi; khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu- ông Vũ Đình Đ.

Tuyên bố: Bà Vũ Thị B, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương là người mất năng lực hành vi dân sự.

Xác định: Chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 25/8/2003; địa chỉ: thôn Đ2, xã TK, huyện G, tỉnh Hải Dương là người giám hộ đương nhiên cho bà Vũ Thị B cho đến khi có sự thay đổi/chấm dứt về việc giám hộ theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị H1 được thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông Vũ Đình Đ. Trả lại cho ông Vũ Đình Đ số tiền 300.000đồng ông đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2018/0005468 ngày 06/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh H Dương.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Vũ Đình Đ, bà Vũ Thị B, ông Nguyễn Đức Kh, chị Nguyễn Thị H1 có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Nguyễn Đức H có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trịnh Thị Ngọc Mai